

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG MỚI
VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty
- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG MỚI VIỆT NAM
- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM NEW ENERGY TECHNOLOGY DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên công ty viết tắt: NEWIN., JSC
2. Mã số doanh nghiệp: 0108397784
3. Ngày thành lập: 10/08/2018
4. Địa chỉ trụ sở chính:
- Tầng 3, số 525 đường Lạc Long Quân, tổ 21, cụm 3, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0944718282 Fax:
- Email: Website:
5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
3.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
4.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
5.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
6.	Xay sát và sản xuất bột thô	1061
7.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
8.	Đúc sắt, thép	2431
9.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
10.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm	2732
11.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ Đào mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: -Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp như bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại), bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc láo chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719
16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm và các dịch vụ liên quan	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Không bao gồm: hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu)	8299
19.	Giáo dục mầm non	8510
20.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
21.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi Tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...)	9610
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn thiết bị, vật tư ngành điện	4669
23.	Thu gom rác thải độc hại	3812
24.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
25.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
26.	Tái chế phế liệu	3830
27.	Đại lý du lịch	7911
28.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920

29.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng;	8129
30.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: photocopy, chuẩn bị tài liệu	8219
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, + Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo, + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, nắp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, - Sản xuất dây bện, sản phẩm tết bện như thảm chùi chân, chiếu, thùng, hộp và tấm chắn; - Sản xuất đồ giỏ bằng liễu gai và các đồ bằng bấc.	1629
32.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
33.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
34.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
35.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
36.	Đúc kim loại màu	2432
37.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
40.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290

41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động; + Các loại cửa tự động; + Hệ thống đèn chiếu sáng; + Hệ thống hút bụi; + Hệ thống âm thanh; + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
42.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; + Thử độ ẩm và các công việc thử nước; + Chống ẩm các toà nhà; + Chôn chân trụ; + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; + Uốn thép; + Xây gạch và đặt đá; + Lợp mái bao phủ toà nhà; + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng,	4390
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: -Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) ; -Bán buôn xe có động cơ khác như: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi; Ô tô vận tải. (Không bao gồm hoạt động đấu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4511
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
47.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường nước thải, khí thải, chất thải rắn	4220

48.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
49.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
50.	Cổng thông tin	6312
51.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
52.	Sản xuất thiết bị điện khác Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Vẽ đồ họa	7410
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
56.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
57.	Sao chép bản ghi các loại	1820
58.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
59.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
60.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
61.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
62.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
63.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
64.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
65.	Phá dỡ	4311
66.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
67.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
68.	Lập trình máy vi tính	6201
69.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm)	6209
70.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc	7110
71.	Quảng cáo	7310
72.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
73.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
74.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
75.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Không hoạt động đấu giá)	4610
76.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

77.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
78.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau); + Làm dưới dạng rời; - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
79.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
80.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821(Chính)
81.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
82.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
83.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
84.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
85.	Cho thuê xe có động cơ	7710
86.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
87.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
88.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649

6. Vốn điều lệ: 300.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐỊA NAM	Tầng 1, tầng 2, số 525, đường Lạc Long Quân, tổ 21, cụm 3, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.900.000	69.000.000.000	23,000	0101592377	
			Tổng số	6.900.000	69.000.000.000	23,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ MEGASUNCO VIỆT NAM	Số nhà 16 hẻm 144/8/10 Quan Nhân, tổ 20, khu Đoàn Kết, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.400.000	144.000.000.000	48,000	0108281476	
			Tổng số	14.400.000	144.000.000.000	48,000		
3	NGUYỄN QUANG ANH	Số 4, ngõ 19, phố An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.400.000	84.000.000.000	28,000	001070002409	
			Tổng số	8.400.000	84.000.000.000	28,000		
4	ĐỒNG NGỌC HÒA	Đội 6, Thôn Phù Tài 2, Xã Kim Đình, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	1,000	030092003885	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỒNG NGỌC HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 03/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030092003885

Ngày cấp: 27/02/2018

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 6, Thôn Phù Tải 2, Xã Kim Đính, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 6, Thôn Phù Tải 2, Xã Kim Đính, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội